

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền quyết định đầu tư; phân cấp thẩm định dự án, thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1587/TTr-SXD ngày 31 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định thẩm quyền quyết định đầu tư; phân cấp thẩm định dự án, thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng đối với các dự án

đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Việc thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, đề xuất chủ trương đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công thực hiện theo pháp luật về đầu tư công.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư; thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán của các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhóm A, nhóm B, nhóm C sử dụng nguồn vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý, trừ dự án đầu tư xây dựng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

b) Ủy quyền cho Giám đốc Sở Xây dựng, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế, Giám đốc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý. Riêng việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu vẫn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Quyết định đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhóm B, nhóm C, dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công do cấp mình quản lý, trừ dự án đầu tư xây dựng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Thẩm định dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế, dự toán xây dựng công trình (kể cả trường hợp điều chỉnh theo quy định) sử dụng nguồn vốn đầu tư công

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng

a) Sở Xây dựng chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị) có quy mô từ nhóm B trở xuống (trừ công trình phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

b) Sở Giao thông vận tải chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông có quy mô từ nhóm B trở xuống (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này, công trình phân cấp cho

Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn có quy mô từ nhóm B trở xuống (trừ công trình phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

d) Sở Công Thương chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp có quy mô từ nhóm B trở xuống (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này, công trình phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì thẩm định các dự án nằm trong khuôn viên khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có quy mô từ nhóm B trở xuống do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

e) Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện (Kinh tế hạ tầng hoặc Quản lý đô thị) chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng các công trình có quy mô từ nhóm B trở xuống do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư. Riêng dự án nhóm B phải lấy ý kiến của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư.

g) Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện (Kinh tế hạ tầng hoặc Quản lý đô thị) thẩm định dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ đầu tư tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

a) Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình được nêu tại Khoản 1 Điều này (trừ các công trình phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì thẩm định các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng nằm trong khuôn viên khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

c) Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện (Kinh tế hạ tầng hoặc Quản lý đô thị) chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư.

d) Phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện (Kinh tế hạ tầng hoặc Quản lý đô thị) thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc

thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ đầu tư tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

3. Đối với thiết kế, dự toán xây dựng công trình (triển khai sau thiết kế cơ sở)

Việc thẩm định thiết kế, dự toán bước hai sau thiết kế cơ sở do hai cơ quan tham gia thẩm định là chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán. Cụ thể như sau:

a) Đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ dự án nhóm A), các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tham gia thẩm định với vai trò cơ quan chuyên môn về xây dựng. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

b) Đối với dự án nằm trong khuôn viên khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham gia thẩm định với vai trò cơ quan chuyên môn về xây dựng. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

c) Đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các phòng Kinh tế hạ tầng, Quản lý đô thị tham gia thẩm định với vai trò cơ quan chuyên môn về xây dựng. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

d) Đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, do không có cơ quan chuyên môn về xây dựng nên phòng Kinh tế hạ tầng, Quản lý đô thị tham gia thẩm định với vai trò cơ quan chuyên môn về xây dựng. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

4. Trong quá trình thẩm định, đối với các dự án đầu tư xây dựng có kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông, các đơn vị chủ trì thẩm định dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) có trách nhiệm lấy ý kiến của ngành Thông tin và Truyền thông.

Điều 4. Xử lý chuyển tiếp

Các dự án, công trình đã được thẩm định, phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực được thực hiện theo quyết định đã phê duyệt; không phải thẩm định lại theo quy định tại Quyết định này. Trường hợp điều chỉnh dự án,

thiết kế, việc thẩm định, phê duyệt dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) và thiết kế, dự toán thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 6 năm 2021 và thay thế Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phân định trách nhiệm quyết định đầu tư; phân cấp thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT, Bộ XD;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Công báo, Website tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước